

Đa dạng hóa các hoạt động trước khi nghe nhằm nâng cao khả năng nghe hiểu của sinh viên không chuyên tiếng Anh tại Trường Đại học Văn hóa Hà Nội

Nguyễn Thanh Tâm*

*ThS, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội

Received: 10/01/2024; Accepted: 18/01/2024; Published: 12/02/2024

Abstract: This study investigates the diversification of pre-listening activities to improve the listening skill for English non-major students. A mixed-method approach with the instruments including questionnaires, observations and interviews is employed to ensure the reliability and validity of the study. The results of the study show that the diversification of pre-listening activities helps students improve their listening comprehension as well as reduce stress during the listening lesson. Students become more active and participate more effectively in tasks at the subsequent stages of the lesson. From the research results, some suggestions are given for a better teaching and learning.

Keywords: Diversification, pre-listening activities, listening skill, English non-major students.

1. Đặt vấn đề

Nghe là một kỹ năng (KN) quan trọng được sử dụng thường xuyên và đóng vai trò quyết định trong quá trình giao tiếp. Bởi vậy, việc nghiên cứu các giải pháp nhằm nâng cao năng lực nghe hiểu cho sinh viên (SV) không chuyên tiếng Anh ở trường đại học là thực sự cần thiết. Tuy nhiên, trong các giờ học luyện KN ngôn ngữ, SV gặp khá nhiều khó khăn trong quá trình nghe hiểu dẫn đến kết quả học tập của họ ở KN này vẫn chưa được như mong muốn. Một trong các nguyên nhân chính được nhận định qua thực tế giảng dạy và nghiên cứu là do SV chưa có sự chuẩn bị tốt ở giai đoạn đầu của bài nghe. Nghiên cứu này được thực hiện nhằm khám phá mức độ hiệu quả của việc đa dạng hóa các hoạt động trước khi nghe tới khả năng nghe hiểu của SV không chuyên tiếng Anh tại trường Đại học Văn hóa Hà Nội. Qua đó, nghiên cứu cũng đưa ra một vài đề xuất giúp việc tiến hành các hoạt động này thiết thực và hiệu quả hơn.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Định nghĩa KN nghe

Wolvin & Coakley (1985) định nghĩa nghe là quá trình cơ quan thính giác tiếp nhận âm thanh và xử lý chúng để xác định được thông điệp của lời nói. Trong khi đó, Field (1998) cho rằng lắng nghe là một yếu tố quan trọng trong giao tiếp bởi theo ông, muốn nghe tốt, người nghe không chỉ phải phân biệt được các âm mà cần nắm được từ vựng và cấu trúc ngữ pháp để có thể hiểu ý nghĩa của phát ngôn trong ngữ cảnh văn hóa - xã hội của nó.

Tóm lại, việc dạy KN nghe có ý nghĩa vô cùng

quan trọng trong cuộc sống bởi nó được sử dụng nhiều hơn bất cứ KN ngôn ngữ đơn lẻ nào khác và góp phần đáng kể vào sự thành công của quá trình giao tiếp.

2.2. Các giai đoạn dạy nghe

Giai đoạn trước khi nghe (Pre-listening stage): gồm các hoạt động được thực hiện trong thời gian ngắn (từ 5-7 phút), nhằm chuẩn bị kiến thức nền tảng cần thiết để người học có thể hiểu được văn bản mà họ sắp nghe. Lewis & Hill (1992) cho rằng đây là giai đoạn đóng vai trò quan trọng trong việc dạy KN nghe cho SV, giúp họ kích hoạt kiến thức nền tảng và tạo động lực cho các giai đoạn nghe tiếp theo.

Giai đoạn trong khi nghe (While-listening stage): là giai đoạn chính của quá trình nghe hiểu. Theo các nhà ngôn ngữ học, mục đích của giai đoạn này là giúp người học phát triển KN qua các yêu cầu cụ thể.

Giai đoạn sau khi nghe (Post-listening stage): gồm các hoạt động nhằm tạo cơ hội cho người học sử dụng từ vựng và truyền tải thông tin đã được học trong bài nghe.

2.3. Ý kiến phản hồi của SV về các hoạt động trước khi nghe

Nghiên cứu này được thực hiện với sự tham gia của 50 SV không chuyên Tiếng Anh thuộc 1 lớp được chọn ngẫu nhiên trong số hơn 10 lớp tín chỉ đang theo học Học phần Tiếng Anh cơ sở 2 tại trường. SV trả lời bảng câu hỏi khảo sát được thiết kế với các câu hỏi có gợi ý và cả các câu hỏi mở. Ngoài ra, SV làm 2 bài kiểm tra trắc nghiệm với các phần được thiết kế giống nhau và có độ khó tương đương nhau

vào tuần 4 và tuần 12 của học kỳ để nhận định xem có sự cải thiện về KN nghe hiểu sau khi họ được tiếp cận với các hoạt động khác nhau ở giai đoạn trước khi nghe hay không. Bên cạnh đó, quá trình quan sát lớp học và phản hồi từ 8 SV tham gia phỏng vấn được sử dụng để cung cấp thông tin chi tiết hơn cho bài nghiên cứu.

Về tần suất sử dụng các hoạt động cho việc chuẩn bị nghe, kết quả khảo sát cho thấy giảng viên luôn luôn hoặc thường xuyên đa dạng hóa các hoạt động ở giai đoạn trước khi nghe, với tỉ lệ tương ứng là 32% và 68% SV lựa chọn. Không có ý kiến trả lời ‘thỉnh thoảng’ hay ‘không bao giờ’. Từ đó có thể thấy rằng các hoạt động trước khi nghe luôn được giảng viên chú ý triển khai trong giờ học nghe hiểu cho SV không chuyên Tiếng Anh tại trường.

Phản hồi của SV về mức độ hài lòng đối với các hoạt động trước khi nghe được tiến hành trên lớp cho thấy đa số SV nhận định các hoạt động này rất thú vị và hấp dẫn, với tỉ lệ 22% và 60% SV lựa chọn ‘hoàn toàn đồng ý’ và ‘đồng ý’. Tương tự, số SV thừa nhận các hoạt động tiền nghe hiểu rất hữu ích là tương đối cao (78%). Ngoài ra, một số lượng không nhỏ SV (80%) cho rằng các hoạt động chuẩn bị nghe đáp ứng sự hài lòng của các em với các nhiệm vụ nghe trong bài học. Chỉ có 12% SV cho rằng các hoạt động trước khi nghe còn tẻ nhạt, chưa gây hứng thú cho các em. Dữ liệu được trình bày theo bảng 2.1 dưới đây:

Bảng 2.1. Thái độ của SV đối với các hoạt động trước khi nghe

TT	Ý kiến	Số lượng SV				
		(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	Các hoạt động thú vị và hấp dẫn	11	30	4	5	0
2	Các hoạt động hữu ích	12	27	6	5	0
3	Các hoạt động đem lại sự hài lòng	16	24	4	6	0
4	Các hoạt động buồn tẻ	1	5	6	32	6

(1): Hoàn toàn đồng ý (2): Đồng ý (3): Trung lập (4): Không đồng ý (5): Hoàn toàn không đồng ý

Một trong những phát hiện đáng chú ý của nghiên cứu là sự yêu thích của SV đối với các hoạt động trước khi nghe được giáo viên thường xuyên sử dụng trong lớp học. Dữ liệu xếp hạng hoạt động trước khi nghe yêu thích của SV tham gia khảo sát được tóm tắt trong bảng 2.2 dưới đây (tổng tỉ lệ phần trăm là hơn 100% vì mỗi SV có thể có nhiều hơn một lựa chọn).

Bảng 2.2 Các hoạt động trước khi nghe được SV yêu thích

TT	Hình thức	Số SV lựa chọn	Phần trăm	Xếp loại
1	Thảo luận trong lớp	41	82%	1

2	Đoán nội dung bài nghe	37	74%	2
3	Dạy trước từ mới và từ khóa khó	34	68%	3
4	Tổ chức đồ họa	21	42%	4
5	Hát theo	17	34%	5
6	Động não và sử dụng bản đồ ngữ nghĩa	14	28%	6

Số liệu ở bảng trên cho thấy hoạt động thảo luận (với tỉ lệ SV lựa chọn là 82%) và hoạt động dự đoán nội dung trước khi nghe (74%) được SV yêu thích hơn so với các hoạt động khác. Rõ ràng, việc thảo luận trong giai đoạn trước khi nghe mang lại cơ hội tương tác nhiều hơn giữa các SV, khuyến khích họ chia sẻ ý tưởng và tập trung hơn vào công việc của mình. Đề cập đến hoạt động này, một trong số SV tham gia phỏng vấn cho biết “*Hình thức thảo luận theo cặp hay theo nhóm trước khi nghe giúp chúng em có cơ hội thể hiện ý kiến và chia sẻ quan điểm cá nhân với nhau. Từ đó, chúng em được trang bị một số kiến thức nền tảng về chủ đề.*” Đáng lưu ý, theo bảng tổng kết, tỉ lệ SV ưa thích việc đoán trước nội dung của bài nghe bằng sơ đồ, bản đồ và hình ảnh để chuẩn bị cho bài nghe là rất cao (74%), chỉ xếp sau hoạt động thảo luận với 37 lần lựa chọn. Điều này cho thấy rất nhiều SV yêu thích cách học trực quan, liên tưởng đến chủ đề bài nghe thông qua hình ảnh. Ngoài ra, trong hoạt động đoán trước nội dung của bài nghe, giảng viên cũng có thể sử dụng video nhằm kích thích sự hứng thú của SV đối với bài học. Theo các nhà nghiên cứu ngôn ngữ thì SV nên được khuyến khích xem phim hơn là nghe băng vì họ vừa có thể luyện nghe, vừa có thể quan sát cách thức thể hiện và văn hóa của người nói một cách trực quan. Tuy nhiên, việc áp dụng hoạt động này ở giai đoạn trước khi nghe còn tùy thuộc vào điều kiện cơ sở vật chất và nội dung của từng bài học. Hơn nữa, việc tìm kiếm video thích hợp cho từng chủ đề là điều không hề dễ dàng. Bảng trên cũng cho thấy trong khi một số SV thích sử dụng hoạt động động não trước khi nghe để tư duy về chủ đề thì những bạn khác lại thích hát hoặc muốn giảng viên sử dụng bảng sắp xếp đồ họa. Nghiên cứu cũng chỉ ra một số lượng lớn SV (68%) ưa thích việc giảng viên dạy trước các từ hay cụm từ khó trong bài nghe. Trên thực tế, sự xuất hiện của từ mới và từ khóa khó trong bài nghe là trở ngại không nhỏ đối với nhiều SV. Do đó, từ kết quả khảo sát trên, để giúp SV dễ dàng tiếp cận hơn với bài nghe, giảng viên có thể kết hợp các hoạt động được SV yêu thích với nhau như dạy trước từ mới bằng các phương tiện trực quan, qua trò chơi hay bài hát; sử dụng hình ảnh đồ họa để kích thích tư duy sau đó thảo luận để chia sẻ ý tưởng, v.v.

2.4. Lợi ích của giai đoạn trước khi nghe

Bảng 2.3 Lợi ích của giai đoạn trước khi nghe

TT	Lợi ích	Số lượng SV				
		(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	Giúp nâng cao kiến thức về ngôn ngữ	10	31	9	0	0
2	Giúp mở rộng kiến thức xã hội và các lĩnh vực khác	13	30	7	0	0
3	Giúp hoàn thành tốt nhiệm vụ nghe	15	27	8	0	0
4	Giúp tập trung và hứng thú hơn	17	29	4	0	0

(1): Hoàn toàn đồng ý (2): Đồng ý (3): Trung lập (4): Không đồng ý (5): Hoàn toàn không đồng ý

Xét về mặt kiến thức, số liệu thống kê từ bảng trên chỉ ra có đến 82% SV tán thành ý kiến hoạt động trước khi nghe giúp họ nâng cao kiến thức về ngôn ngữ như ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp. Trên thực tế, trong các hoạt động ở giai đoạn trước khi nghe như thảo luận theo cặp hay nhóm, dạy trước từ mới, cùng nhau dự đoán nội dung của bài nghe, v.v, SV có cơ hội mở rộng vốn từ vựng và cấu trúc ngữ pháp ở các chủ đề khác nhau. Cũng chính vì lí do này, ngoài kiến thức về ngôn ngữ, qua phỏng vấn SV cũng thừa nhận: “*Chúng em cũng được nâng cao kiến thức về văn hóa, xã hội và các lĩnh vực khác trong cuộc sống nhờ các hoạt động dẫn dắt này*”.

Ngoài ra, theo các nhà ngôn ngữ học, nhờ việc đa dạng hóa các hoạt động trước khi nghe, SV có động lực ngay từ giai đoạn đầu tiên của buổi học nghe, giúp họ chuyển đổi từ người nghe thụ động sang người nghe chủ động. SV được kích hoạt kiến thức nền tảng và có cơ sở để hình thành các giả thuyết, dự đoán và suy luận. Do đó, họ trở nên năng động hơn và tham gia nhiều hơn vào các nhiệm vụ tiếp theo trong bài học. Từ cuộc phỏng vấn, hầu hết SV chia sẻ nhờ các hoạt động chuẩn bị cho bài nghe, giờ đây các em có thể hoàn thành tốt hơn các nhiệm vụ nghe ở giai đoạn trong khi nghe và sau khi nghe. Bởi vậy, có thể khẳng định khả năng nghe hiểu của SV được cải thiện đáng kể nhờ có các hoạt động trước khi nghe này.

Đánh giá về độ tập trung và hứng thú đối với bài học, Berne (1995) nhận định mục đích của giai đoạn trước khi nghe là để chuẩn bị cho SV những kiến thức nền tảng về văn hóa, xã hội, về ngôn ngữ, ôn tập các KN nghe cần thiết và kích thích sự hứng thú của họ đối với các nhiệm vụ nghe. Kết quả khảo sát cũng khẳng định các hoạt động ở giai đoạn đầu trong buổi học nghe giúp SV tập trung và hứng thú hơn với bài học, với tỉ lệ SV lựa chọn là rất cao (92%). Điều này trùng khớp với kết quả phỏng vấn khi hầu hết SV (7/8 em) cho rằng các hoạt động chuẩn bị nghe giúp mang lại sự tập trung và hứng thú hơn khi các em học KN nghe.

2.5. Một vài gợi ý cho việc dạy học

Với dữ liệu được thu thập và phân tích, nghiên cứu nhấn mạnh vai trò quan trọng của giảng viên trong việc tạo ra hứng thú và động lực cho SV trong các buổi học nghe. Việc đa dạng hóa các hoạt động trước khi nghe được khẳng định là khuyến khích SV chủ động chuẩn bị kiến thức liên quan đến các chủ đề nghe, giúp họ có thể hiểu bài nghe tốt hơn. Tuy nhiên, có rất nhiều yếu tố ảnh hưởng đến khả năng nghe hiểu của SV như sở thích, nhu cầu, kiến thức nền tảng, v.v. Vì vậy, giảng viên cần hết sức lưu ý khi tìm hiểu các yếu tố này và cân nhắc lựa chọn các hoạt động trước nghe cho phù hợp. Điều đặc biệt quan trọng là giảng viên cần nâng cao nhận thức của SV về tầm quan trọng của giai đoạn trước khi nghe để họ tích cực tham gia vào giai đoạn này nhằm cải thiện KN nghe của bản thân. Ngoài ra, khi thiết kế các hoạt động trước khi nghe, giảng viên cũng cần chú ý đến trình độ của SV các lớp để những hoạt động chuẩn bị nghe này không nên quá phức tạp, khó khăn, khiến SV mất động lực khi tham gia vào các giai đoạn sau của bài nghe. Hơn nữa, giảng viên cũng không nên tổ chức quá nhiều hoạt động ở giai đoạn chuẩn bị nghe dẫn đến sự mất hứng thú, tập trung của SV ở các giai đoạn tiếp theo và không đủ thời gian cho các nhiệm vụ nghe khác. Tóm lại, việc thiết kế các hoạt động trước khi nghe cần lưu ý đến chương trình đào tạo, giáo trình, trình độ và sở thích của người học.

3. Kết luận

Từ việc phân tích dữ liệu thu thập được ở trên có thể khẳng định việc thường xuyên thay đổi các hoạt động ở giai đoạn chuẩn bị nghe có tác động tích cực đến khả năng nghe hiểu của SV, giúp họ giảm bớt căng thẳng trong quá trình học nghe. SV trở nên năng động hơn và tham gia tích cực hơn vào các nhiệm vụ nghe ở những giai đoạn tiếp theo trong bài học. Cùng với một vài đề xuất trong việc áp dụng, nghiên cứu cho thấy việc đa dạng hóa các hoạt động trước khi nghe nhằm nâng cao khả năng nghe hiểu cho SV không chuyên tiếng Anh là thực sự hiệu quả và cần thiết.

Tài liệu tham khảo

- Berne. J. E (1995). *How does varying pre-listening activities affect second language listening comprehension?* Hispania, 316-329.
- Field, J. (1998). *Skills and Strategies: towards a new methodology for listening.* Oxford. OUP.
- Oxenden, C.&Latham-Koenig, C.&Seligson, P. (2004). *New English File.* Oxford University Press.
- Lewis, M. & Hill, J. (1992). *Practical techniques for language teaching:* Language teaching publications Hove, English.
- Wolvin, A.D. & Coakley, C. (1985). *Listening.* Dubuque. William. C. Brown.